

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2022/HS-ST
Ngày 20 tháng 7 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Thị Thu Hiền

2. Bà Nguyễn Thị Thêu

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hòa

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa:

Ông Vũ Thuần Long - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 7 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2022, đối với:

1. **Bị cáo: Nguyễn Văn B** - sinh ngày 15/02/1986 tại Thái Bình; nơi cư trú: thôn 1 Đ, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Nguyễn Anh H và bà Nguyễn Thị L (đã chết); vợ Vũ Thị Mai H, có 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/12/2021 đến ngày 25/12/2021 chuyển tạm giam, có mặt.

2. *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

2.1. Chị Hoàng Thị N, sinh năm 1970; nơi cư trú: Tổ dân phố B, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

2.2. Chị Vũ Thị H, sinh năm 1976; nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

3. *Người làm chứng*: Anh Hoàng Văn V, sinh năm: 1980; nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền để chi tiêu nên khi bị cáo vào xem video trên Youtube hướng dẫn cách làm tiền giả, bị cáo đã nảy sinh ý định làm tiền giả loại mệnh giá 5.000 đồng. Ngày 11/12/2021, bị cáo Nguyễn Văn B đi sang thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định mua các dụng cụ để phục vụ cho việc làm tiền giả, gồm: 02 máy in màu nhãn hiệu Canon Pixma G2010 (máy có cả chức năng phô tô và scan), dao cắt giấy, 02 tệp giấy trắng khổ A4, 01 cuộn băng dính. Đến ngày 13/12/2021, tại nhà ở của mình, bị cáo lấy các tờ tiền thật có mệnh giá 5.000 đồng, cứ 03 tờ tiền thật bị cáo lại sử dụng băng dính dán lần lượt với nhau theo thứ tự trái đều trên một mặt phẳng thành một dây, mục đích để mỗi lần phô tô sẽ được 03 hình của tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng trên tờ giấy khổ A4. Sau đó bị cáo đảo chiều của tờ giấy A4 để phô tô tiếp được 03 hình của tờ tiền trên phần giấy trắng còn lại của tờ giấy khổ A4. Bị cáo chờ cho khô mực, rồi tiếp tục phô tô mặt thứ 2 của tờ tiền giả như cách nêu trên. Sau đó, bị cáo dùng dao cắt thành từng tờ tiền giả mệnh giá 5.000 đồng. Với cách thức làm như trên, bị cáo đã làm 1.164 tờ tiền giả mệnh giá 5.000 đồng, có giá trị tương ứng 5.820.000 đồng, trong đó đã cắt hoàn thành được 462 tờ và 117 tờ A4 mới phô tô được 01 mặt của tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng.

Khoảng 17h 50 phút ngày 15/12/2021, bị cáo lấy một tập tiền giả mệnh giá 5.000 đồng bỏ vào túi giả da đeo trên người rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49G - 174.40 đến cửa hàng tạp hóa của chị Vũ Thị H mua 1 thùng bia nhãn hiệu 333 và 01 thẻ hương, bị cáo sử dụng 50 tờ tiền giả để thanh toán tương ứng 250.000 đồng. Sau đó bị cáo lại tiếp tục đến cửa hàng của chị Hoàng Thị N mua một thùng bia 333 với giá 240.000 đồng. Khi bị cáo đang lấy tiền để trả cho chị N thì bị Công an thị trấn Hưng Nhân, huyện Hưng Hà phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ trên tay bị cáo 56 tờ tiền giả; thu trong túi giả da bị cáo đeo trên người 354 tờ tiền giả; thu 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius; 01 túi giả da màu đen; 01 ví giả da màu đen; 01 chứng minh nhân dân; 01 đăng ký xe mô tô và 01 giấy phép lái xe mô tô đều mang tên Nguyễn Văn B; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đen; 01 thùng bia 333; 01 thẻ hương và 634.000 đồng (ký hiệu từ A474 đến A501). Quản lý của chị H 50 tờ tiền giả mệnh giá 5.000 đồng (ký hiệu từ A424 đến A473). Cơ quan điều tra thu giữ tại khu vực bờ đê thuộc địa phận thị trấn

Hung Nhân, Hung Hà 01 thùng bia nhãn hiệu Hà Nội, 01 thùng bia nhãn hiệu 333 và 01 thùng nước ngọt nhãn hiệu Redbull.

Khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của bị cáo thu giữ:

- Tại mặt bàn gỗ thu: 110 tờ giấy A4 có đặc điểm tương đồng nhau, một mặt giấy trắng, một mặt giấy có in 06 hình tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, mặt không có in số seri (ký hiệu từ A1 đến A110); 274 tờ giấy A4 màu trắng; 01 máy in phun màu nhãn hiệu Canon Pixma G2010 màu đen, có số seri KMYV64656, trên khay đựng giấy của máy in có 03 tờ giấy A4 có đặc điểm tương đồng giống nhau, một mặt giấy trắng, một mặt giấy có in 06 hình tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, mặt không có số seri (ký hiệu từ A111 đến A113) và 04 tờ giấy A4 có đặc điểm tương đồng giống nhau, một mặt giấy in 06 hình tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, mặt không có số seri, mặt sau in 06 hình tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, mặt có hình ảnh Bác Hồ (ký hiệu từ A114 đến A117); thu trên mặt kính scan của máy in có 03 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng được dính với nhau bằng băng dính (ký hiệu từ A118 đến A120). Tại thời điểm khám xét máy in đang được kết nối nguồn điện và đang trong chế độ hoạt động chờ.

- Thu trên nền nhà: 01 máy in phun màu nhãn hiệu Canon Pixma G2010 màu đen, có số seri KMYV35859; 05 lọ nhựa có nắp, đựng mực các màu nhãn hiệu InkTec; 02 gam giấy A4; 01 hộp màu đỏ có 46 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng (ký hiệu từ A121 đến A166).

- Thu trên khay nhựa màu đỏ trên giường ngủ: 255 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, mỗi 03 tờ tiền được dính với nhau bằng băng dính (ký hiệu từ A167 đến A421); 02 tờ tiền giấy mệnh giá 5.000 đồng, có cùng số seri là JH5155656 (ký hiệu từ A422 đến A423); 01 dao rọc giấy màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại, mũi dao vát; 01 chiếc bàn cắt giấy nhãn hiệu KWW-tri0 13921; 21 thẻ cào điện thoại Vinaphone mệnh giá 50.000 đồng; 06 thẻ cào điện thoại Vinaphone mệnh giá 100.000 đồng; 09 thẻ cào điện thoại Vinaphone mệnh giá 20.000 đồng; 110 thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá 50.000 đồng; 70 thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá 20.000 đồng; 103 thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá 100.000 đồng; 03 thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá 200.000 đồng.

Bản kết luận giám định số 139/KLGD-PC09 ngày 20/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “410 tờ tiền thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Văn B gửi giám định là tiền giả”.

Bản kết luận giám định số 39/KL-KTHS ngày 22/3/2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: “Các mẫu giám định ký hiệu từ

A1 đến A117, từ A422 đến A473 là tiền giả được tạo ra bằng phương pháp in phun màu; các mẫu ký hiệu từ A118 đến A421 và từ A474 đến A501 là tiền thật”.

Cáo trạng số 34/CT-VKSTB ngày 23 tháng 5 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình truy tố bị cáo Nguyễn Văn B về tội “Làm, tàng trữ, lưu hành tiền giả” theo khoản 2 Điều 207 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn B khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Làm, tàng trữ, lưu hành tiền giả”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 2, khoản 5 Điều 207; Điều 38; Điều 50; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2021. Phạt tiền bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 462 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng; 113 tờ giấy A4 có đặc điểm tương đồng giống nhau, một mặt giấy trắng, một mặt giấy có in 06 hình tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, mặt không có số seri và 04 tờ giấy A4 có đặc điểm tương đồng giống nhau, một mặt giấy in 06 hình tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, mặt không có số seri, mặt sau in 06 hình tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, mặt có hình ảnh Bác Hồ; 01 túi giả da màu đen; 01 ví giả da màu đen; 05 lọ nhựa có nắp, đựng mực các màu nhãn hiệu InkTec; 02 dao rọc giấy màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại; 01 chiếc hộp màu đỏ; 274 tờ giấy A4 màu trắng.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 258 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng (mỗi ba tờ tiền được dính với nhau bằng băng dính), tổng giá trị là 1.290.000 đồng.

- Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước: 02 máy in phun màu nhãn hiệu Canon Pixma G2010 màu đen, 02 gam giấy A4; 01 chiếc bàn cắt giấy nhãn hiệu KWW-tri0 13921; 01 thùng bia nhãn hiệu Hà Nội; 01 thùng nước ngọt nhãn hiệu Redbull.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn B 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 49G1 - 174.40; 01 chứng minh nhân dân; 01 đăng ký xe mô tô và 01 giấy phép lái xe mô tô đều mang tên Nguyễn Văn B; 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo

màu đen; 21 thẻ cào điện thoại Vinaphone mệnh giá 50.000 đồng; 06 thẻ cào điện thoại Vinaphone mệnh giá 100.000 đồng; 09 thẻ cào điện thoại Vinaphone mệnh giá 20.000 đồng; 110 thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá 50.000 đồng; 70 thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá 20.000 đồng; 103 thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá 100.000 đồng; 03 thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá 200.000 đồng và số tiền 864.000 đồng.

- Trả lại chị Vũ Thị H 01 thùng bia 333 và 01 thẻ hương; trả lại chị Hoàng Thị N 01 thùng bia 333.

Bị cáo Nguyễn Văn B không tranh luận gì đối với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, bản thân bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối hận nên đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, những người tham gia tố tụng không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Ngày 13/12/2021, tại nhà của Nguyễn Văn B, bị cáo đã thực hiện hành vi làm tiền giả bằng hình thức sử dụng những tờ tiền thật mệnh giá 5.000 đồng để in phun màu làm 1.164 tờ tiền giả mệnh giá 5.000 đồng có giá trị tương ứng là 5.820.000 đồng tiền thật. Sau đó, đến khoảng 17 giờ 50 phút ngày 15/12/2021, bị cáo đã sử dụng 460 tờ tiền giả mệnh giá 5.000 đồng đi mua hàng tại cửa hàng của chị Vũ Thị H và chị Hoàng Thị N. Khi đang mua hàng thì bị cáo bị phát hiện và bắt quả tang, khám xét trên người bị cáo đang tàng trữ 410 tờ tiền giả mệnh giá 5.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn B thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý tài chính của Nhà nước thông qua việc phát hành tiền tệ, gây ảnh hưởng đến chính sách tiền tệ của Nhà nước, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, là người đã trưởng thành nhưng lười lao động nên đã bất chấp quy định của pháp luật để thực hiện hành vi phạm pháp luật. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đã

đủ yếu tố cấu thành tội “Làm, tàng trữ, lưu hành tiền giả”. Điều 207 - Bộ luật hình sự quy định: “1. Người nào làm, tàng trữ, vận chuyển, lưu hành tiền giả thì bị phạt tiền từ 03 năm đến 07 năm. 2. Phạm tội trong trường hợp tiền giả có giá trị tương ứng từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng thì bị phạt tù từ 05 năm đến 12 năm”. Như vậy, việc bị cáo có hành vi làm, tàng trữ 1.164 tờ tiền giả, tương ứng 5.820.000 đồng, trong đó đã mang đi tiêu thụ 460 tờ tiền giả nên hành vi phạm tội của bị cáo phạm vào khoản 2 Điều 207 Bộ luật hình sự. Mặc dù giá trị tiền giả bị cáo làm ra không lớn nhưng bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có quy mô, chuẩn bị công cụ phương tiện đầy đủ và thực hiện đồng thời cả 3 hành vi làm, tàng trữ và lưu hành tiền giả, bị cáo thực hiện hành vi lưu hành tiền giả nhiều lần nên bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội thời gian dài để cải tạo, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo là người nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ giảm quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để làm căn cứ giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[3] Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 207 Bộ luật hình sự, phạt tiền bị cáo để sung Ngân sách Nhà nước.

[4] Về xử lý vật chứng:

[4.1] Đối với 462 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng; 113 tờ giấy A4 có đặc điểm một mặt giấy trắng, một mặt giấy có in 06 hình tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, mặt không có số seri và 04 tờ giấy A4 có đặc điểm một mặt giấy in 06 hình tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, mặt không có số seri, mặt sau in 06 hình tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, mặt có hình ảnh Bác Hồ là vật chứng vụ án; 05 lọ nhựa có nắp, đựng mực các màu nhãn hiệu InkTec; 02 dao rọc giấy màu vàng, lưỡi dao bằng kim loại; 01 chiếc hộp màu đỏ; 274 tờ giấy A4 là công cụ, phương tiện phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu tiêu hủy.

[4.2] Đối với 01 máy in phun màu nhãn hiệu Canon Pixma G2010 màu đen, có số seri KMYV64656, 01 máy in phun màu nhãn hiệu Canon Pixma G2010 màu đen, có số seri KMYV35859; 02 gam giấy A4; 01 chiếc bàn cắt giấy nhãn hiệu KWW-tri0 13921 là công cụ, phương tiện phạm tội của bị cáo; 01 thùng bia nhãn hiệu Hà Nội, 01 thùng nước ngọt nhãn hiệu Redbull là vật chứng vụ án, còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước.

[4.3] Đối với 258 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng (mỗi ba tờ tiền được dính với nhau bằng băng dính) và 46 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, có tổng giá trị là

1.520.000 đồng đều thu tại hiện trường làm tiền giả của bị cáo, xác định bị cáo sử dụng số tiền này để làm phôi in tiền giả là vật chứng vụ án, giám định là tiền thật nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[4.4] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 49G1 - 174.40, 01 túi giả da màu đen; 01 ví giả da màu đen; 01 chứng minh nhân dân; 01 đăng ký xe mô tô và 01 giấy phép lái xe mô tô đều mang tên Nguyễn Văn B; 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màu đen; 634.000 đồng; 21 thẻ cào điện thoại Vinaphone mệnh giá 50.000 đồng; 06 thẻ cào điện thoại Vinaphone mệnh giá 100.000 đồng; 09 thẻ cào điện thoại Vinaphone mệnh giá 20.000 đồng; 110 thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá 50.000 đồng; 70 thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá 20.000 đồng; 103 thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá 100.000 đồng; 03 thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá 200.000 đồng là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[4.5] Trả lại chị Vũ Thị H 01 thùng bia 333 và 01 thẻ hương; trả lại chị Hoàng Thị N 01 thùng bia 333.

[5] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn B phạm tội “Làm, tàng trữ, lưu hành tiền giả”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 2, khoản 5 Điều 207; Điều 38; Điều 50; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B 06 (sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/12/2021.

Phạt tiền bị cáo 10.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

3.1. Tịch thu tiêu hủy 462 tờ tiền giả mệnh giá 5.000 đồng; 113 tờ giấy A4 có đặc điểm một mặt giấy trắng, một mặt giấy có in 06 hình tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, mặt không có số seri và 04 tờ giấy A4 có đặc điểm một mặt giấy in 06 hình tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, mặt không có số seri, mặt sau in 06 hình tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, mặt có hình ảnh Bác Hồ; 05 lọ nhựa có nắp, đựng mực các màu nhãn hiệu InkTec; 02 dao rọc giấy; 01 chiếc hộp màu đỏ; 274 tờ giấy A4 màu trắng.

3.2. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 258 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng (mỗi ba tờ tiền được dính với nhau bằng băng dính) và 46 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng,

có tổng giá trị là 1.520.000 đồng. Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước 01 máy in phun màu nhãn hiệu Canon Pixma G2010 màu đen, có số seri KMYV64656; 01 máy in phun màu nhãn hiệu Canon Pixma G2010 màu đen, có số seri KMYV35859; 02 gam giấy A4; 01 chiếc bàn cắt giấy nhãn hiệu KWW-tri0 13921; 01 thùng bia nhãn hiệu Hà Nội, 01 thùng nước ngọt nhãn hiệu Redbull.

3.3. Trả lại bị cáo Nguyễn Văn B 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 49G1 - 174.40; 01 túi giả da màu đen; 01 ví giả da màu đen; 01 chứng minh nhân dân; 01 đăng ký xe mô tô và 01 giấy phép lái xe mô tô đều mang tên Nguyễn Văn B; 01 điện thoại nhãn hiệu Oppo màu đen; 634.000 đồng; 21 thẻ cào điện thoại Vinaphone mệnh giá 50.000 đồng; 06 thẻ cào điện thoại Vinaphone mệnh giá 100.000 đồng; 09 thẻ cào điện thoại Vinaphone mệnh giá 20.000 đồng; 110 thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá 50.000 đồng; 70 thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá 20.000 đồng; 103 thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá 100.000 đồng; 03 thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá 200.000 đồng.

3.4. Trả lại chị Vũ Thị H, sinh năm 1976, nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình 01 thùng bia 333 và 01 thẻ hương; trả lại chị Hoàng Thị N, sinh năm 1970, nơi cư trú: Tổ dân phố B, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình 01 thùng bia 333.

(Các vật chứng này có đặc điểm mô tả chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng và đã được chuyển đến Cục thi hành án tỉnh Thái Bình theo Quyết định chuyển vật chứng số 29/QĐ-VKSTB ngày 23/5/2022).

4. Án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, bị cáo Nguyễn Văn B phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 20/7/2022. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Cục THADS tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra CA tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan THAHS CA tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Hà

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

